

Bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 bài 27: Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm

Câu 1: Công nghiệp năng lượng nước ta bao gồm hai ngành là:

- A. Thủy điện và nhiệt điện
- B. Khai thác than và sản xuất điện
- C. Thủy điện và khai thác nguyên, nhiên liệu
- D. Khai thác nguyên, nhiên liệu và sản xuất điện

Câu 2: Ngành công nghiệp năng lượng được coi là ngành công nghiệp trọng điểm phải đi trước một bước là do?

- A. Ngành này có nhiều lợi thế (tài nguyên, lao động, thị trường) và là động lực để thúc đẩy các ngành khác
- B. Sử dụng ít lao động, không đòi hỏi quá cao về trình độ
- C. Thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài
- D. Trình độ công nghiệp sản xuất cao, không gây ô nhiễm môi trường

Câu 3: Than antraxit phân bố chủ yếu ở:

- A. Đồng bằng sông Hồng
- B. Quảng Ninh
- C. Đồng bằng sông Cửu Long
- D. Tây Nguyên

Câu 4: Than nâu phân bố chủ yếu ở:

- A. Quảng Ninh
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Tây Bắc
- D. Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 5: Than bùn tập trung ở?

- A. Quảng Ninh



- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Tây Bắc
- D. Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 6: Mục đích chủ yếu trong khai thác ở nước ta không phải để?

- A. Xuất khẩu thu ngoại tệ
- B. Làm nhiên liệu cho nhà máy thủy điện
- C. Làm nhiên liệu cho công nghiệp hóa chất, luyện kim
- D. Làm chất đốt cho các hộ gia đình

Câu 7: Nước ta bắt đầu khai thác dầu mỏ từ năm:

- A. 1986
- B. 1990
- C. 1991
- D. 1996

Câu 8: Hải bễ trầm tích có triển vọng về trữ liệu và khả năng khai thác dầu khí lớn nhất của nước ta là:

- A. Bể Cửu Long và bể Nam Côn Sơn
- B. Bể Hoàng sa và bể Trường sa
- C. Bể sông Hồng và bể Phú Khánh
- D. Bể Malai - Thổ Châu và bể Vũng Mây - Tư Chính

Câu 9: Mỏ dầu được khai thác đầu tiên ở nước ta là:

- A. Hồng Ngọc
- B. Rạng Đông
- C. Rồng
- D. Bạch Hổ

Câu 10: Việc khai thác dầu thô ở nước ta hiện nay chủ yếu để?



- A. Dùng làm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện
- B. Dùng làm nguyên liệu cho các nhà máy lọc dầu trong nước
- C. Xuất khẩu thu ngoại tệ
- D. Dùng làm nguyên liệu cho công nghiệp hóa chất

Câu 11: Khí tự nhiên đang được khai thác ở nước ta nhằm mục đích là?

- A. Làm nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện
- B. Xuất khẩu để thu ngoại tệ
- C. Làm nguyên liệu cho sản xuất phân đạm
- D. Tiêu dùng trong gia đình

Câu 12: Ý nào dưới đây không đúng khi nói về đặc điểm của ngành công nghiệp khai thác dầu khí ở nước ta?

- A. Có giá trị đóng góp hàng năm lớn
- B. Là ngành có truyền thống lâu đời
- C. Có sự hợp tác chặt chẽ với nước ngoài
- D. Có cơ sở vật chất kĩ thuật hiện đại

Câu 13: Cơ cấu sản lượng điện phân theo nguồn ở nước ta thay đổi từ thủy điện sang nhiệt điện chủ yếu là do:

- A. Sự suy giảm trữ lượng nước của các dòng sông
- B. Nhà máy nhiệt điện vận hành được quanh năm
- C. Đưa vào khai thác các nhà máy nhiệt điện công suất lớn
- D. Không xây dựng thêm các nhà máy thủy điện

Câu 14: Các nguồn nhiên liệu chủ yếu để sản xuất điện ở nước ta hiện nay là:

- A. Than, dầu khí, thủy năng
- B. Sức gió, năng lượng mặt trời, than
- C. Thủy triều, thủy năng, sức gió

D. Than, dầu khí, địa nhiệt

Câu 15: Hệ thống sông có tiềm năng thủy điện lớn nhất nước ta là?

A. Hệ thống sông Mê Công

B. Hệ thống sông Hồng

C. Hệ thống sông Đồng Nai

D. Hệ thống sông Cả

Câu 16: Khó khăn lớn nhất đối với việc khai thác tiềm năng thủy điện ở nước ta là?

A. Sông ngòi nước ta ngắn và dốc

B. Các sông lớn chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ

C. Lượng nước phân bố không đều trong năm

D. Sông ngòi nhiều phù sa

Câu 17: Đường dây siêu cao áp 500 KV truyền tải điện từ?

A. Hòa Bình đến Hà Tĩnh

B. Hòa Bình đến Đà Nẵng

C. Hòa Bình đến Plây Ku

D. Hòa Bình đến Phú Lâm

Câu 18: Một trong những ưu điểm của nhà máy nhiệt điện so với nhà máy thủy điện ở nước ta là?

A. Chủ động vận hành được quanh năm

B. Giá thành sản xuất rẻ

C. Không gây ô nhiễm môi trường

D. Phụ thuộc vào nguồn cung cấp nhiên liệu

Câu 19: Một trong những ưu điểm của nhà máy thủy điện so với nhà máy nhiệt điện ở nước ta là?

A. Chủ động vận hành được quanh năm



- B. Giá thành sản xuất rẻ
- C. Giá thành xây dựng nhà máy thấp hơn
- D. Có khả năng xây dựng tại bất cứ địa điểm nào

Câu 20: Cơ sở nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện ở miền Bắc là?

- A. Than
- B. Dầu
- C. Khí tự nhiên
- D. Nhiên liệu sinh học

Câu 21: Các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than không phân bố ở các tỉnh phía Nam chủ yếu do?

- A. Miền Nam không thiếu điện
- B. Gây ô nhiễm môi trường
- C. Vị trí xa vùng nhiên liệu
- D. Việc xây dựng đòi hỏi vốn lớn

Câu 22: Các nhà máy nhiệt điện chạy dầu ở nước ta phân bố chủ yếu ở?

- A. Các khu tập trung công nghiệp
- B. Gần các cảng biển
- C. Xa khu dân cư
- D. Đầu nguồn các dòng sông

Câu 23: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm trở thành ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta vì?

- A. Đòi hỏi ít lao động
- B. Có giá trị sản xuất lớn
- C. Có công nghệ sản xuất hiện đại
- D. Có lợi thế lâu dài (nguyên liệu, lao động, thị trường)



Câu 24: Ý nào không phải là đặc điểm của ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta?

- A. Cơ cấu ngành đa dạng
- B. Là ngành mới, đòi hỏi cao về trình độ
- C. Có nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú
- D. Có thị trường tiêu thụ rộng lớn

Câu 25: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta gồm các phân ngành là?

- A. Chế biến chè, cà phê, thuốc lá, chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa, chế biến thủy hải sản
- B. Chế biến sản phẩm trồng trọt, chế biến sản phẩm chăn nuôi, chế biến thủy, hải sản
- C. Chế biến sản phẩm trồng trọt, chế biến sản phẩm chăn nuôi, chế biến lâm sản
- D. Rượu, bia, nước ngọt, chế biến thủy, hải sản, chế biến sản phẩm chăn nuôi

Câu 26: Ngành nào dưới đây không phải là phân ngành của ngành chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta?

- A. Chế biến sản phẩm trồng trọt
- B. Chế biến sản phẩm chăn nuôi
- C. Chế biến lâm sản
- D. Chế biến thủy, hải sản

Câu 27: Việc phân chia cơ cấu ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm thành chế biến sản xuất trồng trọt, chế biến sản xuất chăn nuôi và chế biến thủy, hải sản là dựa vào?

- A. Công dụng kinh tế của sản phẩm
- B. Nguồn nhiên
- C. Tính chất tác động đến đối tượng lao động
- D. Đặc điểm sử dụng lao động

Câu 28: Đặc điểm phân bố của ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở nước ta là?

- A. Phân bố chủ yếu ở thành thị
- B. Chỉ phân bố ở vùng đồng bằng
- C. Phân bố rộng rãi
- D. Cách xa vùng đông dân

Câu 29: Công nghiệp chế biến chè ở nước ta phân bố ở vùng

- A. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long
- B. Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ
- C. Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên
- D. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 30: Công nghiệp rượu, bia, nước ngọt của nước ta thường phân bố chủ yếu ở?

- A. Các đô thị lớn
- B. Các tỉnh miền núi
- C. Vùng ven biển
- D. Vùng nông thôn

Câu 31: Công nghiệp chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa phân bố ở các đô thị lớn chủ yếu do?

- A. Đây là các vùng nuôi bò sữa lớn
- B. Đây là nơi có kĩ thuật nuôi bò sữa phát triển
- C. Đây là nơi có thị trường tiêu thụ lớn
- D. Đây là nơi có nhiều lao động có trình độ

Câu 32: Căn cứ vào bản đồ Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm ở Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, giá trị sản xuất của ngành công nghiệp này trong giai đoạn 2000 - 2007 của nước ta tăng gần

- A. 1,7 lần



B. 2,7 lần

C. 3,7 lần

D. 4,7 lần

Câu 33: Căn cứ vào bản đồ Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng ở Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành này năm 2007 thì dệt may?

A. 54,8%

B. 55,8%

C. 56,8%

D. 57,8%

Câu 34: Căn cứ vào bản đồ Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng ở Atlas Địa lí Việt Nam trang 22, trong giai đoạn 2000- 2007 tỉ trọng sản xuất ngành này so với toàn ngành công nghiệp tăng thêm:

A. 1,1%

B. 2,1%

C. 3,1%

D. 4,1%

Đáp án Bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	18	A
2	A	19	B
3	B	20	A
4	B	21	C
5	D	22	A
6	D	23	D
7	A	24	B
8	A	25	B

9	D	26	C
10	C	27	B
11	A	28	C
12	B	29	C
13	C	30	A
14	A	31	C
15	B	32	B
16	C	33	A
17	D	34	A

Xem thêm các tài liệu tiếp theo tại: <https://vndoc.com/dia-ly-lop-12>